

Một số suy nghĩ về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở VIỆT NAM

LÊ KHẢ THỌ *

I - Hệ thống xã hội chủ nghĩa đến thời điểm Liên Xô tan rã

Bản chất của chủ nghĩa tư bản là sản xuất lợi nhuận và siêu lợi nhuận bằng cách bóc lột giá trị thặng dư do người lao động tạo ra. Từ bản chất đó, C. Mác và Ph. Ăng-ghen đã phát hiện quy luật tất yếu khách quan là chế độ tư bản chủ nghĩa cũng sẽ bị đánh đổ (bị phủ định), xã hội mới sẽ ra đời bảo đảm sự công bằng và bình đẳng giữa người với người, con người được giải phóng, được tạo cơ hội như nhau trong việc tiếp cận các nguồn lực xã hội và lao động.

V.I. Lê-nin đã kế thừa những học thuyết của C. Mác và Ph. Ăng-ghen trong việc giành chính quyền về tay nhân dân và xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa ở nước Nga Xô-viết - nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới, và đã khẳng định, tất cả các dân tộc trên thế giới sớm hay muộn đều đi lên chủ nghĩa xã hội.

Giai cấp tư sản sợ nhất là bị lật đổ, và chúng ráo riết chống lại các trào lưu tiến bộ của giai cấp công nhân, của các phong trào cộng sản từ khi "bóng ma" của chủ nghĩa

cộng sản xuất hiện ở châu Âu. Ngày nay, chúng luôn luôn rêu rao về dân chủ, nhân quyền, nhưng nếu phát hiện thấy ai có ý định lật đổ chế độ của họ, thì lập tức họ sẽ đàn áp điên cuồng, đẫm máu.

Từ khi cách mạng xã hội chủ nghĩa thắng lợi ở một nước, tinh thần của Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại đã gieo vào lòng nhân dân các dân tộc thuộc Liên Xô và nhân dân thế giới niềm hy vọng vô bờ bến. Một dải đất mênh mông (1/6 thế giới về diện tích đất tự nhiên) chạy suốt từ Đông sang Tây, nhân dân được hưởng tự do, hạnh phúc. Tuy còn có những khó khăn về kinh tế, nhưng con người Xô-viết đã được hưởng tự do, dân chủ; quyền làm người thực sự được tôn trọng.

Nhờ có các kế hoạch 5 năm do Đảng Cộng sản Liên Xô đề ra qua mỗi kỳ Đại hội mà nhân dân Liên Xô đã xây dựng được nhiều nhà máy, nhiều công trình; quốc phòng - an ninh được tăng cường, hùng mạnh. Nhà nước Xô-viết non trẻ với sức mạnh phi thường của mình đã đập tan sự bao vây, phong tỏa và xâm lược của 14 nước đế quốc. Chiến tranh thế giới lần thứ II nổ ra, phát-xít Đức - Ý - Nhật tung hoành khắp nơi, gây bao nỗi kinh hoàng cho các dân tộc, cũng đã bị thất bại thảm hại khi "đụng đến" lực lượng Hồng quân Xô-viết. Loài người sẽ đời đời nhớ ơn chiến công vĩ đại của nhân dân Liên Xô đã cứu nhân loại khỏi thảm họa diệt chủng của chủ nghĩa phát-xít. Giờ đây, hễ ở nơi nào trên thế giới bị đế quốc xâm lược, ta lại thấy thiếu

* TS, Đại học quốc gia Hà Nội

đi một chỗ dựa vững chắc cho các dân tộc nhỏ yếu, đó là Liên Xô - thành trì của phe xã hội chủ nghĩa và hòa bình trên thế giới. Có phe xã hội chủ nghĩa, có Liên Xô nhân loại yên tâm biết bao!

Ai đã từng đặt chân đến nước Nga, chắc ngoài sự cảm nhận về tình cảm nồng ấm của nhân dân, cũng đã được chứng kiến bao thành tựu vĩ đại của nhân dân Xô-viết trong lĩnh vực nghiên cứu hạt cơ bản (tìm ra nguyên tố thứ 108 trong bảng tuần hoàn Men-đê-lê-ép), nghiên cứu hạt nhân, nghiên cứu vũ trụ, chinh phục đại dương... Khẩu hiệu "Bốn phương vô sản đều là anh em", có một ý nghĩa rất rộng lớn (chứ không phải như ai hiểu có ý xuyên tạc), nó nói lên các dân tộc có cùng chí hướng đều mong được độc lập, tự do, hạnh phúc.

Bên cạnh những thành tựu vĩ đại ấy trong quá trình xã hội tiến lên cũng sẽ bộc lộ các khiếm khuyết mới. Chủ nghĩa tư bản tung ra khẩu hiệu "Chủ nghĩa xã hội sắp tiêu vong" và chỉ những khoản kinh phí khổng lồ cho việc tuyên truyền các luận điệu xuyên tạc, mị dân, phản động và dùng nhiều thủ đoạn phá hoại chính quyền Xô-viết.

Còn về chủ quan, mô hình xã hội chủ nghĩa mà Liên Xô xây dựng có những khuyết tật, về sau nó biểu hiện rõ ở tính trì trệ trong phát triển kinh tế, ứng dụng các thành tựu mới nhất về khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất.

Trước tiên nói về Đảng. Đã là đảng tiên phong thì các đảng viên phải tiên phong về mọi mặt, phải có sức vươn lên trên mọi lĩnh vực. Thế mà trong xã hội Liên Xô đã hình thành một thói quen rất nguy hại là "có cấp trên suy nghĩ, còn ta thì chỉ thừa hành", - một thói quen làm cho nhiều người lao động lười tư duy, thậm chí có suy nghĩ mới mà bộc lộ ra cũng sợ "sai đường lối".

Cách làm việc theo lối mệnh lệnh hành chính, "trên hô dưới ứng" ấy ăn sâu vào tiềm

thức người dân đã dẫn đến tình trạng trì trệ về mặt tư duy và không có sáng tạo. Tuy rằng, một đội ngũ khoa học hùng mạnh, nhất là về khoa học cơ bản của Liên Xô đã say sưa sáng tạo bằng những nhiệt huyết có tính chất bản năng khoa học, nhưng những phát minh, sáng chế do chính các nhà khoa học của Liên Xô đưa ra lại không được ứng dụng hiệu quả trong thực tế sản xuất của chính Liên Xô (công nghệ luyện thép liên tục đã được Nhật Bản mua lại và sử dụng rất hiệu quả và nhiều ví dụ khác trong công nghệ tin học, công nghệ vũ trụ...).

Nguyên nhân sâu xa của tình trạng đó có một phần quan trọng là do có sự chậm trễ trong việc nghiên cứu, bổ sung học thuyết Mác - Lê-nin, dẫn đến những "phanh hãm" của nền kinh tế không sớm được phát hiện và tháo gỡ, ban hành chưa đủ các chính sách để kích thích tư duy nghiên cứu lý luận, khắc phục và bổ sung kịp thời các khiếm khuyết trong mô hình kinh tế; chống lãng phí, quan liêu và tham nhũng không hiệu quả; mục tiêu đề ra thì hay, nhưng khi thực hiện không đem lại kết quả như mong muốn; cán bộ đảng viên thì bị tha hóa, tách rời giữa lời nói với việc làm và suy nghĩ...

Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa trước đây, chế độ công hữu về tư liệu sản xuất đã đi liền với cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp trong nhiều năm, không tìm được những hình thức thể hiện hiệu quả dẫn đến tình trạng vô chủ ở nhiều doanh nghiệp. Do việc thiếu yếu tố kích thích cần thiết, do cào bằng trong phân phối, nên không động viên được sức sáng tạo của con người. Hậu quả là của cải vật chất của xã hội được tạo ra chủ yếu dựa vào khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên, đầu tư dàn trải, không hiệu quả; việc đầu tư nghiên cứu để tìm ra nguyên liệu mới, sản phẩm mới vừa để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội, vừa tiết kiệm nguyên vật liệu, tiết kiệm năng lượng, mà hiệu suất, tính năng cao không được quan tâm đúng mức.

Dù bất cứ chế độ nào, nếu làm tốt việc kế hoạch hóa nền kinh tế thì sự phát triển của xã hội sẽ hài hòa, bền vững, tránh được hiện tượng mất cân đối. Ngày nay có ý kiến lên án thái quá công tác kế hoạch hóa nền kinh tế như là một sai lầm của lịch sử là hoàn toàn không thỏa đáng. Sự phát triển kinh tế của xã hội do "cung, cầu" là điều tất nhiên. Nhưng nếu thiếu tính toán, thiếu thông tin thì khó tránh khỏi tình trạng chạy đua tự phát, gây lãng phí. Đây cũng là khuyết tật vốn có của thị trường tự do (tham khảo thêm lý thuyết về kinh tế học thông tin của Đô-dép Sti-gơ-lít, - người đạt giải Nô-ben về kinh tế năm 2001⁽¹⁾). Ở Liên Xô việc điều hành và đề ra các kế hoạch ngắn, dài hạn của Nhà nước cũng cần được xem xét một cách toàn diện trong thế bị cấm vận với thế giới phương Tây, vì trong điều hành của Nhà nước phạm sai lầm chủ quan, duy ý chí...

Một yếu tố quan trọng là Liên Xô phải đơn phương đầu tư vào công nghiệp quốc phòng để tạo ra sức mạnh quân sự cho toàn bộ phe xã hội chủ nghĩa, nhằm đối phó với sự xâm lược từ bên ngoài và làm đối trọng để giữ thế cân bằng về quân sự. Nhiều thông tin giả đã được tung ra như "chiến tranh giữa các vì sao". Liên Xô càng chạy đua vũ trang, kinh tế càng khó khăn. Sau khi IU. An-đờ-rô-pốp qua đời, nhiều mặt hàng phải hạn chế tiêu dùng. Bọn đế quốc biết khai thác những điểm yếu của Liên Xô, nên tìm cách làm cho Liên Xô dốc sức lực vào chạy đua vũ trang. Ý đồ làm cho Liên Xô suy yếu là điều đời tổng thống Mỹ nào cũng đặt ra trên bàn nghị sự.

Thêm vào đó, sự chi viện của Liên Xô cho các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa cũng mang tính bao cấp, tiêu tốn một lượng tài chính khổng lồ. Đã thế, cơ chế trao đổi hàng hóa giữa các nước trong Hội đồng Tương trợ kinh tế (SEV) lại không theo cơ chế thị trường, mà thường trao đổi bằng hiện vật (hàng đổi hàng), nên tỷ giá đồng tiền không phản ánh

đầy đủ cán cân thanh toán, cán cân thương mại giữa các nước. Cho đến nay, nguyên nhân chính đưa đến sự tan rã của Liên bang Xô-viết vẫn còn có nhiều ý kiến rất khác nhau. Nhưng có một điều cần khẳng định, chủ nghĩa xã hội trên thế giới chưa hề bị sụp đổ.

C. Mác đã từng nói, sự nghiệp phát triển của xã hội loài người là quá trình lịch sử - tự nhiên được quy định bởi các quy luật khách quan, mà trước hết là quy luật quan hệ sản xuất phải phù hợp với tính chất và trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, rằng chủ nghĩa tư bản chỉ là một hình thái kinh tế - xã hội có tính lịch sử..., rằng không có sự phát triển cao độ của lực lượng sản xuất thì không thể nói đến chủ nghĩa xã hội. V.I. Lê-nin nhấn mạnh, chủ nghĩa xã hội muốn thắng được chủ nghĩa tư bản là phải tạo ra một năng suất lao động cao hơn. Đó là về mặt chiến lược của vấn đề. Còn trên phương diện chiến thuật có những nguyên nhân chủ quan, như cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp là trở ngại chính hạn chế sự phát triển, sáng tạo của toàn dân; Đảng bị quan liêu hóa, để cho những phần tử cơ hội lọt vào hàng ngũ cao nhất của Đảng; cải tổ bị tiến hành thiếu đồng bộ giữa chính trị và kinh tế...

II - Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Nền kinh tế của nước ta còn ở trình độ phát triển thấp so với thế giới. Nước ta trước đây là nước thuộc địa, nửa phong kiến. Cách mạng Tháng Tám đã giải phóng con người, người dân được tự do, Việt Nam trở thành quốc gia độc lập có chủ quyền. Qua nhiều

(1) Ông đã đề cập khá sâu về vai trò của công tác kế hoạch trong việc trả lời các câu hỏi kinh điển của thị trường: Sản xuất cái gì? Sản xuất thế nào? Và sản xuất cho ai? Kinh tế học thông tin đề cập đến các vấn đề rộng hơn: Các quyết định phân bổ nguồn lực này phải được tiến hành ra sao? Những ai phải ra quyết định này? Làm sao có thể khiến những người có trách nhiệm ra các quyết định này đưa ra các quyết định đúng đắn? Các quyết định tách rời nhau của hàng triệu con người - những người ra quyết định - trong nền kinh tế được điều phối ra sao?

cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, ngày nay nước ta đã thống nhất và có vị trí trên trường quốc tế.

Hiện nay khắp mọi miền đang xuất hiện nhiều trang trại, hình thành các công ty cổ phần, nhiều loại ngân hàng, dịch vụ đang phát triển v.v.. Tuy vậy, chúng ta chưa có các công ty xuyên quốc gia và cũng chưa có các liên minh kinh tế châu lục để có đủ khả năng cạnh tranh các mặt hàng chủ lực, có giá trị cao trên thế giới. Nếu xét theo tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của nước ta thì còn ở chỉ số rất thấp so với nhiều nước trên thế giới.

Khi Đảng đề ra chủ trương chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, có nghĩa chúng ta "giang cánh tay" cùng hợp tác với các nền kinh tế thị trường thế giới. Một mặt, phải sớm xây dựng đồng bộ thể chế kinh tế thị trường trong nước; mặt khác, phải điều chỉnh nhiều luật lệ, thậm chí cả cơ cấu chung của nền kinh tế và của các lực lượng sản xuất xã hội cho phù hợp với "luật chơi" chung của quốc tế. Bởi vậy, để phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chúng ta phải bình tĩnh và khẩn trương giải quyết nhiều vấn đề do yêu cầu khách quan và chủ quan đặt ra, trong đó điều rất quan trọng là xác định rõ nội dung của bản thân khái niệm độc lập, tự chủ trong chính sách đối ngoại đã được Đảng ta đề ra: "Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế. Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển"⁽²⁾.

Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội sẽ diễn ra ở nước ta trong bao lâu là điều chưa xác định được (Trung Quốc xác định giai đoạn đầu của chủ nghĩa xã hội khoảng 100 năm). Xét một cách khách quan, quá độ lên chủ nghĩa xã hội phát triển với mức độ, cách thức khác nhau là đặc điểm của thời đại. Muốn hay không điều đó là quy luật phát triển dựa trên mối quan hệ

biện chứng của hai yếu tố quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất. Khi kinh tế nước ta hội nhập với kinh tế quốc tế, sự đối lập giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội vẫn luôn tồn tại khách quan. Bởi vậy, trong hợp tác có đấu tranh, trong đấu tranh phải thực hiện "cầu đồng, tồn dị" để hợp tác.

C. Mác và Ph. Ăng-ghen đã nêu rõ, lịch sử chẳng qua chỉ là sự nối tiếp của những thế hệ khác nhau, trong đó mỗi thế hệ đều khai thác những vật liệu, những lực lượng sản xuất do tất cả các thế hệ trước để lại.

V.I. Lê-nin nói, chúng ta không thể tưởng tượng được việc xây dựng chủ nghĩa xã hội lại không dựa trên cơ sở những bài học kinh nghiệm đồ sộ mà văn minh tư bản chủ nghĩa đã tạo ra. Do đó, trong tình hình hiện nay việc nhanh chóng tiếp thu có chọn lọc các bài học về phương pháp quản lý, phương pháp kinh doanh, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất... là điều hết sức quan trọng.

Nền kinh tế thị trường là một tất yếu trong sự phát triển xã hội. Ngoài mặt trái của kinh tế thị trường mà chúng ta phải ra sức hạn chế, chính nền kinh tế thị trường tạo ra sự cạnh tranh mãnh liệt. Hàng hóa sản xuất ra phải tốt, phải có nơi tiêu thụ. Do đó, người ta phải luôn luôn điều chỉnh, đổi mới máy móc, luôn luôn đổi mới chất liệu, mẫu mã và phải có đầu óc kinh doanh sắc sảo, có quan hệ rộng mở.

Bằng vật chất cụ thể, bằng động viên tinh thần, bằng truyền thống gia đình, bằng tình yêu dân tộc... sẽ làm cho mỗi người năng động hơn, chịu suy nghĩ hơn và cống hiến tài năng, sức lực nhiều hơn để sống tốt hơn, đẹp hơn. Trong quá trình đó chúng ta đã thấy nền kinh tế thị trường sẽ phát huy tác dụng tốt để mọi người, mọi chủ thể kinh tế có "trường đua" cạnh tranh nhau mạnh mẽ, làm giàu cho mình và cho đất nước, phát huy sức mạnh đại

(2) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr 119.

đoàn kết toàn dân tộc đưa đất nước ta mạnh hơn, giàu hơn, chủ động hơn và tích cực hơn trong hội nhập kinh tế quốc tế. Nhưng muốn không cho quá trình đó trở thành một xã hội theo kiểu "cá lớn nuốt cá bé", đồng tiền là tất cả, chà đạp lên luân thường, đạo lý vì mục tiêu lợi nhuận; tránh mọi sự tha hóa, suy đồi đạo đức, lối sống; phát triển, hội nhập mà vẫn giữ được nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc..., thì kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình thích hợp nhất hiện nay ở nước ta. Chúng ta cần đầu tư nghiên cứu sâu về mặt lý luận và tổng kết thực tiễn để làm phong phú thêm kho tàng lý luận của Đảng.

a. *Trước hết trong công tác lý luận phải nghiên cứu, tổng kết các kinh nghiệm của chính chúng ta.* Qua mỗi thời kỳ, chúng ta rút ra được các bài học từ sự thất bại của các nước để có cái nhìn tổng quát, định hướng đi cho đúng đắn, thông minh. Quan trọng hơn cả là phải làm rõ các vấn đề lý luận đang đặt ra về chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam. Chẳng hạn, trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa việc phát huy tiềm năng của con người ra sao? Khi áp dụng công nghệ cao vào sản xuất sẽ thu hút chỉ một số ít những người có khả năng, có trình độ, số đông dư thừa sẽ làm gì, bố trí vào đâu cho phù hợp? v.v.. Các quyền của người dân phải được quan tâm đặc biệt, được thể chế hóa bằng pháp luật, công khai, minh bạch.

b. *Sự quản lý, điều hành của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.* Sự lãnh đạo của Đảng đặt ra nhiều yêu cầu rất cao. Các cán bộ, đảng viên phải hy sinh, gương mẫu vì lợi ích chung, phải thực sự gắn mình với lợi ích của đất nước, kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí. Ngoài nhiệt tình với công việc được giao, người cán bộ, đảng viên phải phấn đấu giỏi về chuyên môn, nắm vững khoa học, kỹ thuật của các ngành có liên quan và phải có tầm nhìn chiến lược, bao quát.

Lý Thường Kiệt xưa có câu "Đánh giặc cần dũng, cần mưu. Giữ nước cần đức, cần uy". Đức ở đây là "Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư" như Bác Hồ đã dạy. Uy ở đây là sức mạnh tổng hợp về chính trị, kinh tế, quân sự của đất nước, sự nghiêm minh của pháp luật. Nhà nước phải đủ mạnh và có trí tuệ cao để hạn chế những mặt trái của kinh tế thị trường, ngăn chặn được các hành vi kinh doanh phi pháp và tất cả các hành vi khác chạy theo lợi nhuận làm tổn hại đến lợi ích của toàn xã hội.

c. *Phát huy mạnh mẽ các thành phần kinh tế.* Nhà nước phải quản lý các lĩnh vực huyết mạch của đất nước để bảo đảm quyền lợi cho đa số người dân. Đồng thời khuyến khích các thành phần kinh tế, khai thác hết khả năng của mình cho phát triển. Phải nâng cao dân trí trên mọi phương diện để người dân có đủ trình độ tiếp thu kiến thức khoa học, công nghệ và các lĩnh vực khác, có bản lĩnh chính trị kiên cường, là công dân của một nước độc lập để xử lý đúng đắn trong mọi tình huống. Điều cần chú ý là phải đưa nhanh khoa học, kỹ thuật vào các lĩnh vực để mỗi sản phẩm đều có hàm lượng chất xám cao, có giá trị kinh tế lớn, sức cạnh tranh mạnh. Phải bảo đảm sự phát triển hài hòa trong cơ cấu nền kinh tế, tránh rơi vào tình trạng mất cân đối trong cung ứng và sản xuất.

d. *Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh* để giữ vững an ninh quốc gia, ổn định chính trị - xã hội. Nước ta từ xưa đến nay thường phải "đứng mũi chịu sào", nhưng luôn vững vàng trước bao cuộc xâm lăng của nước ngoài. Ngày nay, để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, lực lượng quốc phòng phải đủ mạnh, phải là công cụ sắc bén của Đảng, của Nhà nước và của dân tộc, đủ sức đập tan mọi âm mưu phá hoại, xâm lược của kẻ thù; tạo ra môi trường chính trị ổn định, thuận lợi để thu hút đầu tư từ nước ngoài, để các thành phần kinh tế yên tâm bỏ vốn phát triển sản xuất, kinh doanh. □